

Bản án số: **80/2018/HNGĐ-ST**
Ngày: 25/6/2018
V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NT, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Tuấn Anh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Tĩnh**

2. Ông **Ngô Tiến Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Hà Tuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Anh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố NT xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1480/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Diệp Thị Thúy T** sinh năm 1978; Nơi đăng ký NKTT: Tổ 1, thôn X, xã V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Số 26 M, phường P, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn Th** sinh năm 1978; địa chỉ: Tổ 1, thôn X, xã V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, các biên bản không tiến hành hòa giải được và tại phiên tòa, nguyên đơn là bà **Diệp Thị Thúy T** trình bày: Bà và ông **Nguyễn Văn Th** tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2000, đến năm 2003 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, thành phố NT theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 01/4/2003. Trong quá trình chung sống, giữa bà và ông Th luôn xảy ra mâu thuẫn, cãi vã; ông Th thường xuyên ăn nhậu say sưa, đánh đập, xúc phạm bà, không hề quan tâm đến gia đình. Mặc dù bà và ông Th đã cố gắng hòa giải nhiều lần nhưng không được, ông Th vẫn không hề sửa chữa. Bà và ông Th đã sống ly thân từ cuối năm 2014 cho đến nay; bà không thể chịu đựng được nên đã ra ở riêng; còn ông Th và các con của bà thì vẫn ở nhà cha mẹ ông Th tại tổ 1, thôn X, xã V, thành phố NT. Bà nhận thấy không còn tình cảm gì với ông Th, việc kéo dài cuộc sống như

vậy chỉ làm tổn hại đến tinh thần và sức khỏe của cả hai nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Th.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giữa bà và ông Nguyễn Văn Th có 03 con chung là các cháu Nguyễn Diệp Văn T, sinh ngày 19/8/2000, Nguyễn Diệp Văn Thành, sinh ngày 21/01/2003 và Nguyễn Diệp Thúy K, sinh ngày 17/12/2009. Hiện nay cả ba cháu đều đang ở với ông Th và ông bà nội của các cháu; khi ly hôn, bà đồng ý giao cả 03 cháu cho ông Th trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc các cháu và bà tự nguyện cấp dưỡng nuôi các cháu Nguyễn Diệp Văn T, Nguyễn Diệp Văn Th và Nguyễn Diệp Thúy K mỗi cháu 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) một tháng, kể từ tháng 7/2018 cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Bị đơn là ông Nguyễn Văn Th*: Tòa án đã nhiều lần triệu tập, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng ông Nguyễn Văn Th vẫn cố tình vắng mặt. Hồ sơ không thể hiện được lời khai của bị đơn.

Phát biểu tại phiên tòa, Kiểm sát viên xác định:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự tố tụng của vụ án; các đương sự đều đã được đảm bảo thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Xét mâu thuẫn giữa nguyên đơn và bị đơn là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn; đối với vấn đề nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn, tuyên giao các con chung là các cháu Nguyễn Diệp Văn T, Nguyễn Diệp Văn Th và Nguyễn Diệp Thúy K cho ông Nguyễn Văn Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng; bà Diệp Thị Thúy T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các cháu Nguyễn Diệp Văn T, Nguyễn Diệp Văn Th và Nguyễn Diệp Thúy K mỗi cháu 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) một tháng, kể từ tháng 7/2018 cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); đối với vấn đề tài sản chung và nợ chung, do nguyên đơn không yêu cầu, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, nhưng ông Nguyễn Văn Th cố tình vắng mặt. Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về các phiên hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Diệp Thị Thúy T và ông Nguyễn Văn Th tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã V, thành phố NT cấp giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 01/4/2003; đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của nguyên đơn là bà Diệp Thị Thúy T thì trong quá trình chung sống, giữa bà và ông Th luôn xảy ra mâu thuẫn, cãi vã; ông Th thường xuyên ăn nhậu say sưa, đánh đập, xúc phạm bà, không hề quan tâm đến gia đình. Mặc dù bà và ông Th đã cố gắng hòa giải nhiều lần nhưng không được, ông Th vẫn không hề sửa chữa. Bà và ông Th đã sống ly thân từ cuối năm 2014 cho đến nay. Bà nhận thấy không còn tình cảm gì với ông Th, việc kéo dài cuộc sống như vậy chỉ làm tổn hại đến tinh thần và sức khỏe của cả hai nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Th.

Trên cơ sở lời trình bày của nguyên đơn là bà Diệp Thị Thúy T và kết quả xác minh của Tòa án, Hội đồng xét xử nhận thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà Diệp Thị Thúy T và ông Nguyễn Văn Th đã đến mức mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu duy trì cuộc sống gia đình cũng không đem lại hạnh phúc cho đôi bên. Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử cũng xét thấy, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng bị đơn là ông Nguyễn Văn Th vẫn cố tình vắng mặt, không đến Tòa án để làm việc; điều này thể hiện bị đơn là ông Nguyễn Văn Th không có thiện chí hàn gắn tình cảm với nguyên đơn là bà Diệp Thị Thúy T; do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của bà Diệp Thị Thúy T là chính đáng, có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3] *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*: Theo lời khai và các tài liệu do nguyên đơn là bà Diệp Thị Thúy T cung cấp và kết quả xác minh của Tòa án thì giữa bà Diệp Thị Thúy T và ông Nguyễn Văn Th có 03 con chung là các cháu Nguyễn Diệp Văn T, sinh ngày 19/8/2000, Nguyễn Diệp Văn Th, sinh ngày 21/01/2003 và Nguyễn Diệp Thúy K, sinh ngày 17/12/2009. Hiện nay cả ba cháu đều đang ở với ông Nguyễn Văn Th và ông bà nội của các cháu; khi ly hôn, bà T đồng ý giao cả 03 cháu cho ông Th trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc các cháu và bà tự nguyện cấp dưỡng nuôi các cháu Nguyễn Diệp Văn T, Nguyễn Diệp Văn Th và Nguyễn Diệp Thúy K mỗi cháu 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) một tháng, kể từ tháng 7/2018 cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); trên cơ sở sự tự nguyện của nguyên đơn là bà Diệp Thị Thúy T, căn cứ vào hoàn cảnh thực tế và nguyện vọng của các cháu Nguyễn Diệp Văn T, Nguyễn Diệp Văn Th và Nguyễn Diệp Thúy K; xét thấy việc giao cho ông Nguyễn Văn Th nuôi dưỡng và chăm sóc cả 03 cháu là hợp lý và phù hợp quy định của pháp luật, đồng thời đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bà Diệp Thị Thúy T về việc cấp dưỡng nuôi các cháu Nguyễn Diệp Văn T, Nguyễn Diệp Văn Th và Nguyễn Diệp Thúy K mỗi cháu 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) một tháng, kể từ tháng 7/2018 cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

[4] *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Diệp Thị Thúy T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Bà Diệp Thị Thúy T phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ phải cấp dưỡng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 5 và khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là bà Diệp Thị Thúy T; bà Diệp Thị Thúy T được ly hôn với ông Nguyễn Văn Th.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Có 03 con chung là các cháu Nguyễn Diệp Văn T, sinh ngày 19/8/2000, Nguyễn Diệp Văn Th, sinh ngày 21/01/2003 và Nguyễn Diệp Thúy K, sinh ngày 17/12/2009. Giao cho ông Nguyễn Văn Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Nguyễn Diệp Văn T, Nguyễn Diệp Văn Th và Nguyễn Diệp Thúy K.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Diệp Thị Thúy T về việc cấp dưỡng nuôi con chung, bà Diệp Thị Thúy T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các cháu Nguyễn Diệp Văn T, Nguyễn Diệp Văn Th và Nguyễn Diệp Thúy K mỗi cháu 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) một tháng, kể từ tháng 7/2018 cho đến khi các cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Bà Diệp Thị Thúy T được quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà T, ông Th đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Diệp Thị Thúy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Diệp Thị Thúy T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng; như vậy, bà T phải nộp 600.000 đồng án phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà T đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0008067 ngày 19/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa. Bà Diệp Thị Thúy T còn phải nộp 300.000 đồng án phí.

Quy định: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bà Diệp Thị Thúy T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Văn Th vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố NT;
- Chi cục THADS thành phố NT;
- UBND xã V, thành phố NT, tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Đoàn Tuấn Anh